TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MANG THÍT** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/HS-ST
Ngày 24 - 3 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG THÍ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Công Hảo**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Văn Phẩm**

Ông Nguyễn Đinh Cường

Thư ký phiên tòa: **Bà Bùi Thị Kim Liên** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Thít.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít tham gia phiên tòa: **Ông Lê Thanh Phú** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Thít xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2021/TLST - HS ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST - HS ngày 03 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo: **Nguyễn Tấn T**, sinh năm 1987, tại trạm y tế xã H, huyện M, tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp B, xã H, huyện M, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Trần Thị N. Anh, chị ,em ruột 04 người lớn nhất sinh năm 1981 nhỏ nhất là bị cáo. Tiền sự: ngày 20/4/2020 bị Công an xã H, huyện M, tỉnh Vĩnh Long xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *"đánh bạc"*; tiền án: không có. Nhân thân: Bị cáo chưa từng bị kết án, xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật đã được xóa. Tạm giữ, tạm giam: bị cáo không bị bắt, không bị tạm giữ, tạm giam, được tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Trịnh Thị Hồng T1, sinh năm 1979 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp P, xã B, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

2. Lê Thị H1, sinh năm 1964 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp P, xã B, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

3. Nguyễn Hoàng K, sinh năm 1975 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp P, xã B, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

4. Đỗ Thị Kim V, sinh năm 1982 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp P1, xã p2, huyện L1, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 03/9/2020, tại nhà của Nguyễn Hoàng K, sinh năm 1975, cư trú: ấp P, xã B, huyện M, tỉnh Vĩnh Long. Các đối tượng Trịnh Thị Hồng T1, sinh năm 1979, Lê Thị H1, sinh năm 1964; Đỗ Thị Kim V, sinh năm 1982 và Nguyễn Tấn T đánh bạc với hình thức đánh loại bài tứ sắc ăn thua bằng tiền. Sự việc bị phát hiện và Công an xã Xã B, huyện M, tỉnh Vĩnh Long bắt quả tang, qua điều tra, truy xét thì các đối tượng đã thừa nhận hành vi đánh bạc.

Riêng đối với Nguyễn Tấn T qua xác minh xét thấy đối tượng này đã có một tiền sự về tội đánh bạc cụ thể: ngày 20/4/2020 Tài bị Công an xã H, huyện M, tỉnh Vĩnh Long xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *"đánh bạc"* nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M ra quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Tấn T về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Các đối tượng còn lại không đủ yêu tố cấu thành tội phạm "Đánh bạc"; "Tổ chức đánh bạc" nên chuyển sang xử lý vi phạm hành chính và đã được cơ quan có thẩm quyền ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Trong quá trình điều tra, bị cáo T đã thừa nhận, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có thể xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tang vật và đồ vật thu giữ: 01 chiếc xe mô tô biển số 64K4-5447 đã xác định là tài sản của T, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại xong; 13 (Mười ba) bộ bài tứ sắc và số tiền là 1.170.000đ (Một triệu một trăm bảy chục ngàn đồng) tiếp tục tạm giữ để xử lý.

Đối với Nguyễn Hoàng K, khi các đối tượng tổ chức đánh bạc ăn thua bằng tiền tại nhà, K không biết nên Cơ quan điều tra không xử lý. Đối với những người có liên quan, hành vi chưa cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính xong.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT- VKS ngày 04/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố Nguyễn Tấn T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia xét xử phân tích hành vi phạm tội của bị cáo và phát biểu nội dung luận tội, khẳng định

Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo T về tội " Đánh bạc" là có căn cứ, đúng người đúng tội và đúng pháp luật ; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Đánh bạc" áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 321; Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: xử phạt Nguyễn Tấn T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 13 (Mười ba) bộ bài tứ sắc. Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền dùng để đánh bạc trong vụ án 1.170.000 đồng tang vật đang được Cơ quan thi hành án dân sự huyện M đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng vào lúc 10 giờ 00 phút ngày 05/02/2021 và biên lai thu tạm ứng ngày 05/02/2021.

Án phí: Bị cáo nộp theo quy định khoản 2 Điều 136 bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, các Điều 23, 27 Nghị quyết số:326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Tấn T thừa nhận hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện tại xã B, huyện M, tỉnh Vĩnh Long nên Tòa án nhân dân huyện M xét xử là đúng theo quy định tại Điều 269 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[1.2] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Căn cứ vào quá trình tranh tụng tại phiên toà, trên cơ sở tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở chứng minh được:

Bị cáo Nguyễn Tấn T đã có một tiền sự về tội đánh bạc cụ thể: ngày 20/4/2020, T bị Công an xã H, huyện M, tỉnh Vĩnh Long xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *"đánh bạc"*; đến ngày 03/9/2020, bị cáo T tiếp tục có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền, qua truy bắt, làm việc đã chứng minh số tiền đánh bạc của các đối tượng tham gia đánh bạc là 1.170.000 đồng (Một triệu một trăm bảy mười ngàn đồng). Xét, lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các lời khai tại

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M, tại phiên tòa và vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ khác như: Biên bản hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai người bị hại, biên bản thu giữ vật chứng. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Tấn T đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến khách thể được luật hình sự bảo vệ là trật tự công cộng. Hành vi của bị cáo vi phạm pháp luật có thể dẫn các loại tội phạm khác. Trong khi mọi người đang tích cực lao động sản xuất tạo ra của cải vật chất cho mình và góp phần làm giàu cho xã hội, xây dựng đời sống văn minh, góp phần cùng nhà nước giữ gìn an ninh, trật tự tại địa phương thì bị cáo lại làm ngược lại, biết rõ hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện, gây bất bình, làm mất trật tự xã hội ở địa phương, đi ngược lại chủ trương của Đảng và Nhà nước về cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư. Vì thế, để đấu tranh ngăn chặn tình trạng trên không để tái diễn trong địa bàn nói riêng và trong xã hội nói chung, cần lên cho bị cáo một mức hình phạt nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội nhưng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội gây thiệt hại không lớn, nên xem là các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt**.**

[3] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 13 bộ bài tứ sắc. Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền dùng để đánh bạc trong vụ án 1.170.000 đồng (hiện nay tiền, đồ vật đang được Cơ quan thi hành án dân sự huyện M đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng vào lúc 10 giờ 00 phút ngày 05/02/2021 và lai thu số 0003823, ngày 05/02/2021).

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự, theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a Khoản 1 Điều 23, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36, 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Áp dụng khoản 2 Điều 136, 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23, 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Tuyên xử:

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T 01 năm cải tạo không giam giữ.

2. Phạt bổ sung số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng)

Giao người bị kết án Nguyễn Tấn T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện M, tỉnh Vĩnh Long giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã H, huyện M, tỉnh Vĩnh Long nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 13 bộ bài tứ sắc. Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền dùng để đánh bạc trong vụ án 1.170.000 đồng (hiện nay tiền, đồ vật đang được Cơ quan thi hành án dân sự huyện M đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng vào lúc 08 giờ, 15 phút ngày 19/11/2020 và lai thu).

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9, Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2014.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Tấn T nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, các đương sự có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV & TAH TAT;
- VKS Tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ CAT;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện;
- Đội Tham mưu tổng hợp thuộc CA huyện;
- Chi cục THA.DS huyện;
- Bị cáo, người tham gia TT;
- UBND xã H;

-Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Huỳnh Công Hảo